THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 308/QĐ-TTg	*Hà Nội, ngày 13 tháng 3 năm 2018*

VĂN PHÒNG UBND TỈNH TÂY NINH
ĐẾN Số: 967
Ngày: 19/3/18
Chuyển: P. VX 4y gửi

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Đề án "Quản lý hoạt động truyền thanh - truyền hình cấp huyện đến năm 2020"

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Báo chí ngày 05 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 17/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án "Quản lý hoạt động truyền thanh - truyền hình cấp huyện đến năm 2020" của Đài Truyền thanh, Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện, Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao, Trung tâm Truyền thông và Văn hóa cấp huyện có hoạt động truyền thanh - truyền hình (sau đây gọi chung là cơ sở truyền thanh - truyền hình cấp huyện) với những nội dung chủ yếu sau:

I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm:

a) Hoạt động truyền thanh - truyền hình cấp huyện giữ vai trò quan trọng trong việc thông tin, tuyên truyền về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của địa phương; phục vụ công tác

chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền cấp huyện; cung cấp thông tin, kiến thức thiết yếu, liên quan trực tiếp đến đời sống hằng ngày của người dân, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của từng vùng, miền.

b) Việc tổ chức quản lý hoạt động truyền thanh - truyền hình cấp huyện theo hướng tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, ứng dụng công nghệ hiện đại trong sản xuất, lưu trữ, truyền dẫn chương trình, đáp ứng nhu cầu thông tin thiết yếu của người dân, đặc biệt là người dân vùng nông thôn, vùng cao, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

c) Kết hợp với các chương trình, đề án, dự án khác có liên quan và các nguồn tài chính hợp pháp để đạt được các mục tiêu đề ra.

2. Mục tiêu đến năm 2020

- 100% cơ sở truyền thanh - truyền hình cấp huyện được trang bị các thiết bị phục vụ việc số hóa sản xuất chương trình phát thanh.

- 100% người làm việc tại cơ sở truyền thanh - truyền hình cấp huyện được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với vị trí việc làm.

- 95% cơ sở truyền thanh - truyền hình cấp huyện được trang bị hệ thống truyền thanh không dây.

- 100% cơ sở truyền thanh cấp xã thuộc địa bàn huyện vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn tiếp được sóng của cơ sở truyền thanh - truyền hình cấp huyện.

- Nâng cấp trên 300 cơ sở truyền thanh - truyền hình cấp huyện và trạm phát lại truyền thanh - truyền hình theo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020 (Nội dung số 8 - Tăng cường cơ sở vật chất cho hệ thống thông tin và truyền thông cơ sở).

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Kiện toàn nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

a) Tổ chức tập huấn cung cấp các thông tin chuyên đề để nâng cao nhận thức cho đội ngũ viên chức cơ sở truyền thanh - truyền hình cấp huyện.

b) Tổ chức đào tạo, đào tạo lại, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ thuật, công nghệ thông tin cho đội ngũ viên chức cơ sở truyền thanh - truyền hình cấp huyện.

c) Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về tiếng dân tộc thiểu số cho đội ngũ viên chức cơ sở truyền thanh - truyền hình cấp huyện ở khu vực có đông đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống để xây dựng chương trình phát thanh tiếng dân tộc.

2. Đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật, truyền dẫn phát sóng

a) Cơ sở vật chất

Đầu tư nâng cao chất lượng hệ thống thiết bị sản xuất chương trình phát thanh số của cơ sở truyền thanh - truyền hình cấp huyện, đồng bộ với các thiết bị sản xuất chương trình phát thanh của Đài Phát thanh - Truyền hình cấp tỉnh để cung cấp các chương trình phát thanh cho Đài Phát thanh - Truyền hình cấp tỉnh.

Đầu tư thiết bị lưu trữ số để phục vụ công tác thống kê, khai thác lại tin, bài, chương trình đã phát; đặc biệt chú trọng đầu tư trang thiết bị cho các cơ sở truyền thanh - truyền hình cấp huyện ở vùng nông thôn, vùng cao, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

b) Hạ tầng kỹ thuật, truyền dẫn phát sóng

Khuyến khích cơ sở truyền thanh - truyền hình cấp huyện sử dụng phương thức truyền thanh không dây và ứng dụng công nghệ thông tin, số hoá vào truyền dẫn phát thanh.

Đối với các trạm phát lại truyền hình, thực hiện duy trì hoạt động tiếp sóng phát lại chương trình truyền hình của các đài truyền hình của trung ương và Đài Phát thanh - Truyền hình cấp tỉnh cho đến khi địa phương hoàn thành lộ trình số hóa truyền dẫn phát sóng truyền hình mặt đất theo quy định.

3. Nâng cao chất lượng nội dung chương trình

a) Bảo đảm cung cấp thông tin thời sự phản ánh kịp thời tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng của địa phương, cơ sở với nội dung phong phú, hình thức thể hiện hấp dẫn.

b) Bảo đảm cung cấp các thông tin thiết yếu, các chương trình khuyến nông, khuyến ngư, xây dựng nông thôn mới, xóa đói, giảm nghèo, giúp người dân có kiến thức áp dụng vào tình hình thực tế tại địa phương với nội dung ngắn gọn và dễ hiểu.

c) Ứng dụng công nghệ thông tin trong sản xuất, truyền dẫn các chương trình phát thanh; xây dựng cơ chế thu nhận và xử lý thông tin phản hồi từ người dân một cách nhanh chóng, chính xác.

d) Căn cứ vào tình hình thực tế ở địa phương, Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định thời lượng phát sóng chương trình phát thanh của cơ sở truyền thanh - truyền hình cấp huyện.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Đề án từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và các nguồn tài chính hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Thông tin và Truyền thông

Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn việc triển khai thực hiện Đề án; kiểm tra, đôn đốc, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Đề án báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

2. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

a) Chỉ đạo, định hướng cơ sở truyền thanh - truyền hình cấp huyện thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền.

b) Bố trí ngân sách địa phương theo quy định của Luật ngân sách nhà nước để tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ ở Phần II của Quyết định.

c) Thực hiện việc sắp xếp, sáp nhập cơ sở truyền thanh - truyền hình cấp huyện với các đơn vị sự nghiệp khác trên địa bàn theo tinh thần Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

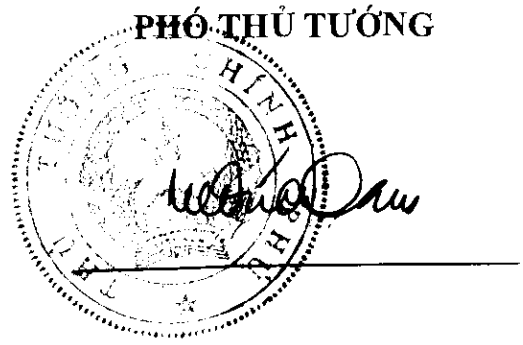
d) Chỉ đạo việc triển khai thực hiện Đề án tại địa phương, báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông kết quả thực hiện Đề án.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các tổ chức, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KGVX (2).XH 126

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG



Vũ Đức Đam